

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH  
TRƯỜNG SƠN COECCO NĂM 2016**

**Nghệ An, tháng 03 năm 2017**

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH  
TRƯỜNG SƠN COECCO

Số: 31/BC-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 11 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO NĂM 2016**

**I. Thông tin chung.**

*1. Thông tin khái quát.*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900793002
- Vốn điều lệ: 13.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 13.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- + Tổng Công ty Hợp tác kinh tế: 6.630.000.000 đồng, chiếm 51%.
- + Các cổ đông khác: 6.370.000.000 đồng, chiếm 49%.
- Địa chỉ: Số 187, Lê Duẩn, P.Trung Đô, TP Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 02383.592 542.
- Số fax: 02383.592 541.
- Website: www.truongsontourist.com.vn

- Mã cổ phiếu: TSD

*Quá trình hình thành và phát triển:*

- Quá trình hình thành và phát triển:
- + Ngày thành lập: 02/08/2016.
- + Thời điểm niêm yết (Upcom): Đang tiến hành làm thủ tục.
- Các sự kiện khác: không.

*2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

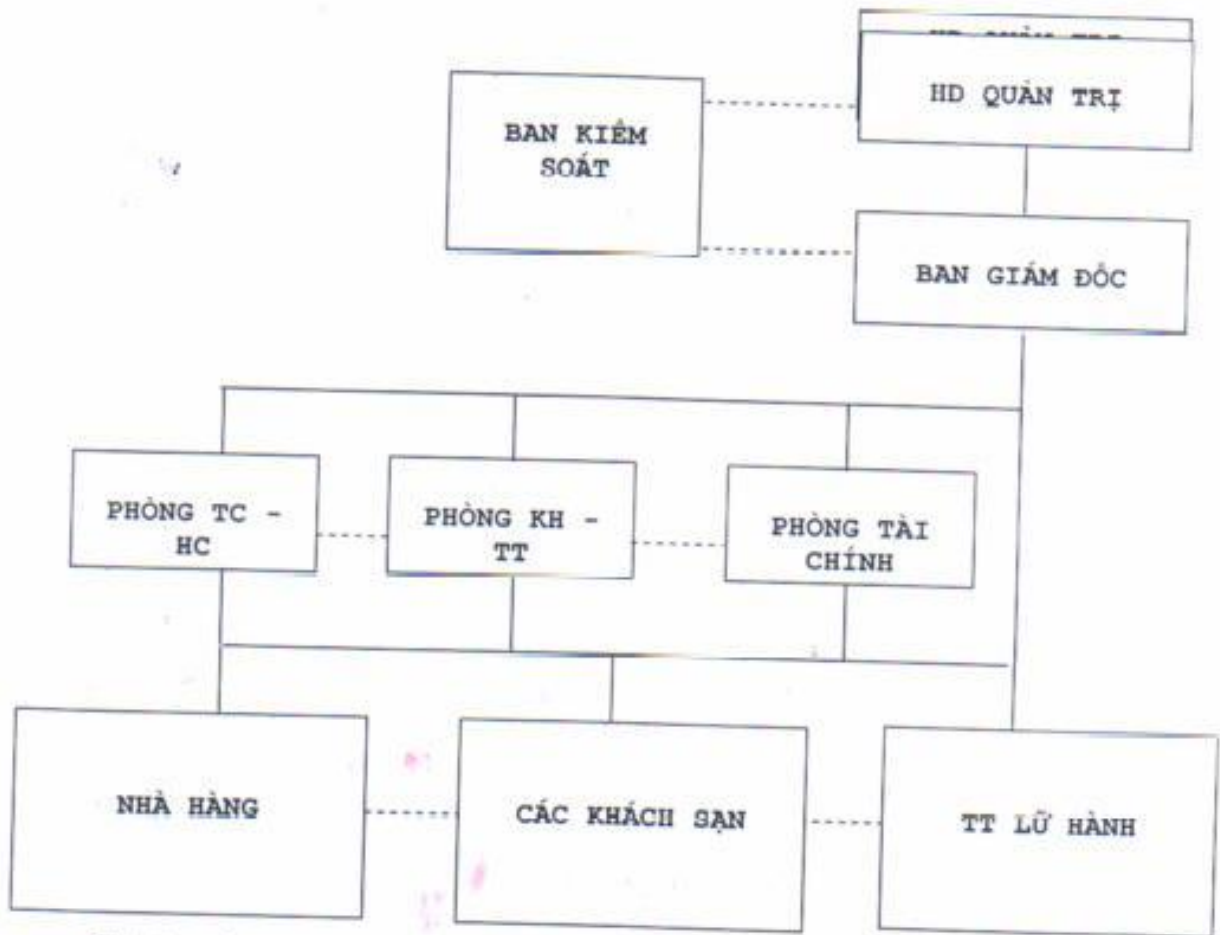
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh Khách sạn, Nhà hàng, Lữ hành quốc tế và nội địa.
- Địa bàn kinh doanh:
- + Trụ sở Công ty: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.
- + Trung tâm Lữ hành Quốc tế và nội địa: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.

- + Khách sạn Hòn Ngự: Số 228 Bình Minh – TX Cửa Lò – Nghệ An.
  - + Khách sạn Xuân Lam: TT Xuân An – Nghi Xuân – Hà Tĩnh
  - + Khu Du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim: Nước Sốt – Sơn Kim 1 – Huyện Hương Sơn – Hà Tĩnh.
  - + Khách sạn Vũ Hương: P.Nghi Hương – TX Cửa Lò – Nghệ An.
  - + Nhà hàng Sen Vàng: Số 39A – Lê Hồng Phong – TP Vinh – Nghệ An.
  - + Khách sạn Chaluenxay: Đường Khuonbounlom – TP Viêng Chăn – CHDCND Lào.
  - + Khách sạn Mê Kông: Đường Setthathilat – Huyện Thakhek – Khăm Muôn – CHDCND Lào.
  - + Khách sạn Paksan: Huyện Paksan – Tỉnh Bolykhamxay – CHDCND Lào.
  - + Khách sạn Xiêng Khoáng: Phonxavan – Xiêng Khoáng – CHDCND Lào.
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần, quản lý trực tiếp các đơn vị trực thuộc.

**Danh sách HĐQT:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Văn Hiệp	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
3	Nguyễn Mạnh Hải	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Khách sạn Mê Kông – Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO

- Cơ cấu bộ máy quản lý, sơ đồ tổ chức:



- Các đơn vị trực thuộc:

- + Trung tâm Lữ hành Quốc tế và nội địa: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.  
 Ngành nghề kinh doanh chính: Lữ hành quốc tế và nội địa.
- + Khách sạn Hòn Ngự: Số 228 Bình Minh – TX Cửa Lò – Nghệ An.  
 Ngành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.
- + Khách sạn Xuân Lam: TT Xuân An – Nghi Xuân – Hà Tĩnh  
 Ngành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.
- + Khu Du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim: Nước Sốt – Sơn Kim 1 – Huyện Hương Sơn – Hà Tĩnh.  
 Ngành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, ngâm tắm nước khoáng nóng.
- + Khách sạn Vũ Hương: P.Nghi Hương – TX Cửa Lò – Nghệ An.  
 Ngành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.
- + Nhà hàng Sen Vàng: Số 39A – Lê Hồng Phong – TP Vinh – Nghệ An.

Nghành nghề kinh doanh chính: Ăn uống.

+ Khách sạn Chaluenxay: Đường Khuonbounlom – TP Viêng Chăn – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ Khách sạn Mê Kông: Đường Setthathilat – Huyện Thakhek – Khăm Muôn – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ Khách sạn Paksan: Huyện Paksan – Tỉnh Bolykhamxay – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ Khách sạn Xiêng Khoáng: Phonxavan – Xiêng Khoáng – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

#### 4. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý để hoạt động của Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO đạt hiệu quả cao hơn sau cổ phần hóa.

+ Tạo ra các đơn vị hoạt động hiệu quả, có sức cạnh tranh lớn trên địa bàn hoạt động trên cơ sở cơ cấu lại các đơn vị theo hướng tập trung nguồn lực và đào tạo chuyên môn nghiệp vụ sâu theo ngành kinh doanh chính.

+ Tìm kiếm thêm các đầu mối, nhưng tránh cạnh tranh nội bộ và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; ứng dụng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế.

+ Nâng cao sức cạnh tranh, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

+ Tập trung vào lợi nhuận để đảm bảo Công ty tạo lập được các đơn vị kinh doanh bền vững.

+ Nâng cao uy tín, thương hiệu và năng lực cạnh tranh của Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO và từng đơn vị trên thị trường trong và ngoài nước.

+ Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn và các mục tiêu phát triển bền vững:

+ Xây dựng Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và cơ sở hạ tầng hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, doanh thu hàng năm tăng trưởng tốt, đảm bảo đời sống cao cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu của Công ty, cùng cố, tích tụ lực lượng sản xuất để tạo ra sự thay đổi về chất, về quy mô trong toàn Công ty, nâng cao năng lực, tạo ra sức cạnh tranh lớn

trên thị trường trong nước và nước bạn Lào, khẳng định thương hiệu Công ty trên thị trường du lịch, dịch vụ.

+ Xây dựng Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO trở thành một công ty mạnh, có quy mô lớn, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa nghiệp vụ, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển.

+ Phát triển tập trung vào các ngành nghề chính đã chọn, Công ty sẽ sắp xếp các đơn vị thành viên và phân công nhiệm vụ để giảm chi phí quản lý, tập trung vào năng lực, sở trường, kinh nghiệm và xây dựng quy mô đủ lớn để tạo ra thế cạnh tranh.

#### 5. Các rủi ro:

- Do ngành nghề SXKD của Công ty là du lịch khách sạn nên chịu rủi ro nhiều từ điều kiện an ninh trật tự, chính trị. Ngoài ra còn chịu rủi ro lớn từ những sự cố về môi trường (như sự cố môi trường biển miền Trung năm nay). Các rủi ro khác như thiên tai, bão lụt là những rủi ro bất khả kháng, mỗi khi xảy ra đều gây thiệt hại về tài sản và hoạt động chung của Công ty.

- Do đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là du lịch dịch vụ nên tỷ suất lợi nhuận không cao, việc mở rộng kinh doanh ra thị trường có nhiều hạn chế.

- Do hệ thống Pháp luật của CHDCND Lào chưa ổn định nên việc kinh doanh của các đơn vị ở Lào có thể gặp rủi ro khi nước Lào thay đổi chính sách vĩ mô.

## II. Tình hình hoạt động trong năm/ Yearly Operations

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016, Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong tình hình kinh tế trong nước và Lào có nhiều khó khăn, biến đổi. Có 6 trên 9 đơn vị trực thuộc Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO hoạt động ổn định. Còn 3 đơn vị có sự tác động ảnh hưởng đến thị trường bởi yếu tố khách quan là thảm họa sự cố môi trường biển các tỉnh miền Trung đã ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO. Từ sự cố đó, tác động đến các đơn vị là các Khách sạn ở Cửa Lò (Khách sạn Hòn Ngự, Khách sạn Vũ Hương), Nhà hàng Sen Vàng. Đối với các đơn vị ở Lào, chính sách thắt chặt xuất khẩu gỗ thương mại nên lượng khách là thương nhân kinh doanh gỗ gần như không có, ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh các đơn vị... Thị trường giá cả một số mặt hàng phục vụ SXKD không có nhiều thay đổi; tình trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật, phòng nghỉ khách sạn xuống cấp phải phát sinh đầu tư sửa chữa hầu hết ở các đơn vị như khách sạn Hòn Ngự, Mê Kông, Chaluenxay, Paksan; ở Lào nền kinh tế chậm phát triển, một số chính sách hạn chế chặt chẽ hơn, giá cả điện, nước tăng mạnh.

Kết quả đạt được: (5 tháng sau cổ phần hóa)

- Doanh thu: 24.777.220.713 đồng. Đạt 76% KH năm;

- Lợi nhuận trước thuế: 36.203.824 đồng. Đạt 2% KH năm;
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH: 0,28 %.
- Thu nhập BQ của người lao động: 5.402.385 đồng/người/tháng, đạt 85,2% KH năm.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành:

#### a. Ông Nguyễn Việt Hùng - Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty

- Họ và tên: Nguyễn Việt Hùng
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 181771014. Ngày cấp: 06/06/2009. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 05/09/1969.
- Nơi sinh: Lộc Yên – Hương Khê – Hà Tĩnh.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 0913518351.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
Từ nhỏ đến 1989	Học sinh	
Từ 1989 đến 2000	Công ty Hợp tác kinh tế	Cơ quan đại diện Laksao
Từ 03/2000 đến 2002	Khách sạn Hòn Ngự - Công ty Hợp tác kinh tế	Trưởng ban Điều hành
Từ 08/2002 đến 2005	Khách sạn Hòn Ngự - Công ty Hợp tác kinh tế	Phó GD Khách sạn Hòn Ngự
Từ 7/2005 đến 2006	Khách sạn Hòn Ngự - Công ty Du lịch Trường Sơn	GD Khách sạn
Từ 5/2006 đến 2011	Công ty Du lịch Trường Sơn	Phó giám đốc Công ty
Từ 2011 đến nay	Công ty Du lịch Trường Sơn	Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016: 307.600 cổ phần, chiếm 23,66% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 7.600 cổ phần, chiếm 0,58% vốn điều lệ.
- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 300.000 cổ phần, chiếm 23,08% vốn điều lệ.

**b. Ông Hồ Sỹ Thắng – Kế toán trưởng**

- Họ và tên: **Hồ Sỹ Thắng**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 184288677. Ngày cấp: 22/12/2014. Nơi cấp: CA Hà Tĩnh.
- Ngày sinh: 10/04/1980
- Nơi sinh: Thọ Thành – Yên Thành - Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Khối Phúc Lộc – Phường Vinh Tân – TP Vinh - Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Khối Phúc Lộc – Phường Vinh Tân – TP Vinh - Nghệ An
- Số điện thoại: 0948120008
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Tài chính kế toán.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016: 21.710 cổ phần, chiếm 1,67% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 21.710 cổ phần, chiếm 1,67% vốn điều lệ.
- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 00 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.



**c. Ông Phan Trung Kiên - Trưởng phòng Kế hoạch – Thị trường, Người phụ trách công bố thông tin**

- Họ và tên: **Phan Trung Kiên**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 182178275. Ngày cấp: 07/01/2011. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 10/09/1978.
- Nơi sinh: TP Vinh – Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 0912249055.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016: 6.360 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 6.360 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ.
- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: không.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên: 116 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Tiến hành lập dự án xây dựng nhà 2 tầng – Khách sạn Mê Kông.

Tổng mức đầu tư: 6.344.933.649 đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết: không.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2015	Năm 2016 (5 tháng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản		34.067,5	
Doanh thu thuần		24.771,1	

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		36,2	
Lợi nhuận khác		0	
Lợi nhuận trước thuế		36,2	
Lợi nhuận sau thuế		(146,5)	
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức		0	

- Chú thích:

+ Công ty hoạt động cổ phần hóa từ 02/08/2016.

+ Các đơn vị hoạt động ở Việt Nam lỗ 725 triệu đồng, các đơn vị kinh doanh ở Lào có lợi nhuận 761,2 triệu đồng nên nộp thuế TNDN ở Lào nên lợi nhuận sau thuế âm.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016 (5 tháng)	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		17.714	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		17.714	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>		17.714	
Nợ ngắn hạn		17.714	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		0,87	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		1,58	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		20,14	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản		0,77	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở		0	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		0,0015	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Shareholders structure, change in the owner's equity.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 1.300.000 cổ phần.

Trong đó:

+ Cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.184.000 cổ phần.

+ Hạn chế chuyển nhượng: 116.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

+ Cổ đông lớn (trên 5% vốn điều lệ): 01 cổ đông;

+ Cổ đông nhỏ: 130 cổ đông;

- Cơ cấu cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:

+ Cổ đông là tổ chức: 01 cổ đông;

+ Cổ đông cá nhân: 130 cổ đông;

- Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước: 131 cổ đông;

+ Cổ đông ngoài nước: 0 cổ đông;

- Cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

+ Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông;

+ Cổ đông khác: 130 cổ đông;

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không.

e) Các chứng khoán khác: không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không.

#### 6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Điện năng: 527.800 KW.

- Gas: 47.000 kg.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: 150 KW.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không.

#### 6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): 15.770 m<sup>3</sup>

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước máy + nước ngầm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0.

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

#### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng lao động: 116 người.

+ Thu nhập bình quân: 5.402.385 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: theo quy định của Pháp luật.

#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Tham gia các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

#### 6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: theo quy định.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty xây dựng và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật kế hoạch 5 tháng cuối năm 2016. Công ty đã tiến hành quán triệt đầy đủ đến các đơn vị trực thuộc, cũng như toàn thể người lao động trong Công ty. Tiến hành phân bổ và giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, bộ phận công tác và người lao động. Các đơn vị đạt kết quả kinh doanh khá như: Khách sạn Mê Kông, khách sạn Chaluenxay, Khách sạn Xiêng Khoảng. Khách sạn Hòn Ngur - Vũ Hương, Khách sạn Paksan, Nhà hàng Sen Vàng còn gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh, tình hình thị trường khách hàng chưa có sự biến chuyển nhiều. Đặc biệt, khách sạn Hòn Ngur, Vũ Hương chịu tác động trực tiếp, dư chấn tâm lý tiêu dùng của sự cố môi trường biển nên các chỉ tiêu đề ra đều đạt rất thấp mặc dù Công ty, khách sạn đã có đề ra nhiều chủ trương, giải pháp công tác thị trường nhưng cũng không đạt hiệu quả, không bù đắp được do ảnh hưởng chung của khu vực; Khách sạn Paksan đối tượng khách chủ yếu là thương nhân kinh doanh gỗ nên năm nay cũng giảm sút khách thương mại.

Mặc dù Công ty đã tiết giảm chi phí quản lý Công ty cho Khách sạn Hòn Ngur, tăng cường công tác thị trường nhưng số lượng khách đến Cửa Lò rất ít. Bên cạnh đó, khách mời của Tổng Công ty năm nay cũng giảm mạnh (cả tổ hợp chỉ khoảng 2,2/4,5 tỷ đồng so với năm ngoái) nên doanh thu đạt thấp, hiệu quả thấp. Cùng với Khách sạn Hòn Ngur, năm nay Công ty thuê thêm Khách sạn Vũ Hương ở Cửa Lò cũng gặp bất lợi ngay từ năm đầu. Nhà hàng Sen Vàng cũng chịu ảnh hưởng của sự cố này do lượng khách Tour sút giảm.

Các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm cụ thể là:

- Về công tác thị trường:

Chủ động trong công tác thị trường khách hàng: Công ty chỉ đạo và đi trực tiếp các cơ quan ban ngành các tỉnh bên Lào để tạo tiền đề cho các đơn vị ở Lào trong việc làm thị trường với cơ quan tỉnh, ban ngành. Các đơn vị trong nước linh hoạt trong việc tiếp cận và khai thác thị trường. Đồng thời, các đơn vị tự đi thị trường theo thị trường riêng của từng đơn vị. Chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác thị trường tại chỗ, càng ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, Công ty và các đơn vị tích cực trong công tác thị trường thông qua các kênh: điện thoại, internet (trang Web của Công ty, gửi mail, đăng thông tin trên các trang xã hội ...).

Thực hiện các biện pháp linh hoạt nhằm giữ vững thị phần Nhà hàng Sen Vàng; Trung tâm Lữ hành; Các khách sạn ở Lào. Tiếp tục nâng cấp, xúc tiến thông tin thị trường Công ty trên trang Website; khách hàng truy cập khá tốt. Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị tạo chuỗi dịch vụ phục vụ các đoàn khách tour có hiệu quả.

- Về công tác quản lý:

+ Tăng cường biện pháp quản lý bằng việc xây dựng các quy trình, quy định chuyên ngành về Lữ hành, Khách sạn và tiến hành phổ biến, hướng dẫn thực hiện đến

các đơn vị cũng như mọi người lao động. Xây dựng các quy chế, quy định quản lý lao động, tiền lương; quy định về công tác phí, định mức điện thoại; quy chế tài chính, quản lý công tác thị trường, quản lý báo cáo, thống kê doanh thu, hàng hóa cung ứng. Áp dụng phần mềm quản lý doanh thu phòng nghỉ, dịch vụ, doanh thu và hạch toán lãi gộp nhà hàng thống nhất trong toàn Công ty. Công tác tài chính kế toán đảm bảo đúng nguyên tắc, chế độ quy định; hàng tháng thực hiện quyết toán kết số các đơn vị trực thuộc kịp thời, chính xác.

+ Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch được xây dựng hàng tháng, hàng quý và sát với thực tế thực hiện. Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác quản lý vật tư, hàng hóa, trang thiết bị, nguyên vật liệu ... Thường xuyên rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật đảm bảo hợp lý và ngày càng tiên tiến. Chỉ đạo các đơn vị các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí.

+ Nghiên cứu đầu tư tăng năng lực sản xuất để tăng cường thu hút khách: Thuê thêm Khách sạn Vũ Hương tại Cửa Lò; thuê lại Khu Du lịch sinh thái Sơn Kim của Tổng Công ty. Hàng năm đều tiến hành sửa chữa, cải tạo các khách sạn để nâng cao chất lượng.

+ Giao khoán, giao chỉ tiêu, cho thuê các đơn vị hiệu quả kinh doanh còn thấp.

+ Quản lý, điều chuyển lao động phù hợp giữa các đơn vị nhằm tạo được việc làm cho người lao động và nâng cao năng suất lao động chung. Kết quả điều động tăng cường và luân chuyển giữa các đơn vị ở Việt Nam và Lào đảm bảo việc làm, thu nhập người lao động và đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh các đơn vị.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Đến ngày 31/12/2016, tổng tài sản của Công ty là: 34.067,5 triệu đồng. Giảm 3.304,3 triệu đồng.

Trong đó: TS ngắn hạn là: 15.444 triệu đồng. Giảm 5.302 triệu đồng. Lý do: tiền mặt giảm 1.583,7 triệu đồng. Các khoản phải thu 4.495,7 triệu đồng. Các khoản khác tăng: 776 triệu đồng.

TS dài hạn là 18.623,5 triệu đồng. Tăng 1.998 triệu đồng do chi phí trả trước tăng.

### b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả: 21.214 triệu đồng.

Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn: 17.714 triệu đồng.

+ Nợ dài hạn: 3.500 triệu đồng.

- Biến động lớn về các khoản nợ: không

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Cải tiến mô hình quản lý cho phù hợp với mô hình mới của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển năm 2017:

Một số chỉ tiêu chính của Công ty năm 2017:

- Giá trị sản xuất:	65.421,6 triệu đồng.
- Doanh thu:	75.714 triệu đồng.
- Tổng chi phí:	72.690,7 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	3.023 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	2.358,2 triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH:	23,26 %.
- Lao động bình quân:	146 người.
- Thu nhập BQ của người lao động:	6.698.566 đồng/người/tháng.
- Nộp ngân sách:	5.117 triệu đồng.
- Giá trị tăng thêm:	18.168 triệu đồng.
- Trả cổ tức:	13,97%

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty: tuy kết quả hoạt động của Công ty không đạt kế hoạch đề ra nhưng HĐQT đánh giá cao vai trò và sự nỗ lực của Công ty trong việc khắc phục tốt hậu quả của sự cố môi trường biển. Ngoài ra, các đơn vị đã có nhiều cố gắng trong việc tiết kiệm điện năng, gas, nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động của Công ty; những vấn đề phát sinh đã chủ động báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để xin ý kiến Chủ sở hữu, lấy ý kiến thống nhất trong Hội đồng quản trị để có quyết định kịp thời.

Các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm theo dõi từng lĩnh vực được phân công, giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời của bộ máy cơ quan Công ty hoạt động thuận lợi và có hiệu quả.

\* Điểm mạnh:

- Sự phối hợp nhịp nhàng trong công việc giữa HĐQT và Ban điều hành.
- Một số đơn vị kinh doanh đạt kết quả tốt.
- Công tác đầu tư sửa chữa, mua sắm bổ sung CCDC đảm bảo theo yêu cầu và kế hoạch đã được phê duyệt.

\* Điểm yếu:

- Các chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch đề ra: Doanh thu chỉ đạt 24.771,1 triệu đồng (đạt 76% KH 5 tháng cuối năm). Lợi nhuận trước thuế đạt 36,2 triệu đồng (2%

KH 5 tháng cuối năm). Giá trị tăng thêm đạt 5.238,6 triệu đồng (63,5% KH). Thu nhập bình quân NLD đạt 5.402.385 đồng (85,2% KH).

- Công ty nói chung và một số đơn vị hoạt động chưa có hiệu quả.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2017, HĐQT nhận định ảnh hưởng của sự cố thảm họa môi trường biển đến các tỉnh miền Trung vẫn tiếp tục xấu đến tâm lý, sự lựa chọn đi du lịch biển miền Trung nói chung và Cửa Lò nói riêng. Các khách sạn Hòn Ngư, Vũ Hương; Nhà hàng Sen Vàng tiếp tục gặp khó khăn trong kinh doanh; Ở Lào, khách sạn Paksan tiếp tục chịu ảnh hưởng do cấm cửa rừng và xuất khẩu gỗ tròn. Sức cạnh tranh ngày càng lớn giữa các đơn vị Lữ hành, các khách sạn (gần các khách sạn của Công ty đều xây dựng thêm nhiều khách sạn cạnh tranh trực tiếp).

Các chế độ chính sách Nhà nước về tiền lương, Bảo hiểm, chi phí lao động tại Lào, các giá cả đầu vào tăng (như điện, nhiên liệu, nước...) làm tăng giá thành và ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.

Trình độ, năng lực quản lý điều hành chuyên ngành du lịch khách sạn Nhà hàng, lữ hành một số cán bộ chủ chốt các cấp còn hạn chế; cũng như đội ngũ lao động kỹ năng, tay nghề chuyên môn còn chưa có đào tạo chuyên nghiệp; trái nghề trái ngành.

Các đơn vị khách sạn trang thiết bị, hạ tầng công năng xuống cấp; hỏng hóc nhiều ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ và hiệu quả kinh doanh.

Địa bàn hoạt động của các đơn vị trong công ty đứng chân hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều vùng miền, cả Việt Nam và Lào nên có khó khăn trong công tác đi lại, phối hợp điều hành.

## V. Quản trị công ty.

### 1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn ĐL	Ghi chú
1	Võ Văn Hiệp	Chủ tịch HĐQT	373.000	28,69%	Vốn Nhà nước: 363.000 CP; 27,92% VDL
2	Nguyễn Việt Hùng	Thành viên HĐQT	307.600	23,66%	Vốn Nhà nước: 300.000 CP; 23,08% VDL



3	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	20.600	1,58%	
---	-----------------	--------------------	--------	-------	--

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày tháng năm	Nội dung
1	229/2016/NQ- HĐQT	25/08/2016	Thông qua: phân công nhiệm vụ trong HĐQT; chỉ tiêu KH 5 tháng cuối năm 2016; Quy chế tài chính Công ty; Cơ cấu tổ chức, biên chế Công ty
2	01/NQ-HĐQT	22/09/2016	Đồng ý cho ông Hồ Xuân Tiến thuê Mặt bằng và massage khách sạn Xiêng Khoảng.
3	05/NQ-HĐQT	19/10/2016	Đồng ý chủ trương thuê Khách sạn DokChampa ở Savanakhet.
4	08/NQ-HĐQT	17/11/2016	Thông qua phương án phát hành CP tăng vốn điều lệ Công ty.
5	10/NQ-HĐQT	02/12/2016	Thông qua: KQ SXKD Q3 và KH Q4/2016. Chỉ tiêu KH SXKD năm 2017. Dự án đầu tư XD nhà 2 tầng KS Mê Kông. Đề án tái cơ cấu công ty.
6	07/QĐ-HĐQT	19/10/2016	Thành lập Ban QLDA thuê KS Dokchampa
7	11/QĐ-HĐQT	02/12/2016	Phê duyệt dự án đầu tư Nhà 2 tầng Khách sạn Mê Kông
8	12/QĐ-HĐQT	02/12/2016	Thành lập Ban quản lý dự án xây dựng Nhà 2 tầng Khách sạn Mê Kông

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn ĐL	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Quý	Trưởng BKS	3.970	0,3%	
2	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên BKS	10.000	0,77%	
3	Thiều Thị Yến	Thành viên BKS	5.000	0,38%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hoạt động khách quan, độc lập, có quan hệ tốt với HĐQT, Ban điều hành trong việc giám sát mọi hoạt động của Công ty, nên thường xuyên được tiếp xúc trực tiếp với các thông tin, dữ liệu tài chính, kinh doanh của Công ty.

Trưởng ban kiểm soát được tham gia 100% cuộc họp của HĐQT để lắng nghe và tham gia ý kiến với tất cả mọi mặt. Quản trị tài chính, điều hành SXKD, các hợp đồng kinh tế. Đặc biệt tham gia hoàn thiện các Quy chế quản lý Công ty.

c) Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Quý	Trưởng ban	03	100%	
2	Thiều Thị Yến	Thành viên	03	100%	
3	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	03	100%	

Các văn bản đã ban hành:

STT	Thời gian, số văn bản	Nội dung
1	01/BB-BKS ngày 28/07/2016	Bầu trưởng ban kiểm soát
2	02/BB-BKS ngày 04/08/2016	- Thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát - Phân công chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Ban kiểm soát. - Thông qua kế hoạch hoạt động của BKS 05 tháng cuối năm 2016.

3	03/BB-BKS ngày 05/10/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các quy định của pháp luật, điều lệ công ty của Chủ tịch HĐQT và giám đốc công ty.</li> <li>- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình về công tác tuyển dụng, chính sách tiền lương, bảo hiểm.</li> <li>- Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn của công ty.</li> </ul>
---	---------------------------	---

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Lợi ích khác	Ghi chú
2	Nguyễn Việt Hùng	Giám đốc CT	86.400.000	0	0	Từ 02/08 đến 31/12/2016
4	Hồ Sỹ Thắng	KTT	68.400.000	0	0	Từ 02/08 đến 31/12/2016

- Thù lao Chủ tịch HĐQT: 21.600.000đồng.
- Thù lao Thành viên HĐQT: 32.400.000 đồng (2 người).
- Lương Trưởng ban kiểm soát: 68.400.000đồng.
- Thù lao Thành viên BKS: 20.520.000 đồng (2 người).

Tổng cộng: 297.720.000 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Hợp đồng số 996/HĐCT ngày 02/08/2016 giữa Tổng Công ty Hợp tác kinh tế và Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO về việc cho thuê Khách sạn Xuân Lam.

- Hợp đồng số 997/HĐCT ngày 02/08/2016 giữa Tổng Công ty Hợp tác kinh tế và Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO về việc cho thuê Khách sạn Hòn Ngư.

- Hợp đồng số 998/HĐMB ngày 02/08/2016 giữa Tổng Công ty Hợp tác kinh tế và Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO về việc mua bán CCDC Khách sạn Xuân Lam.

- Hợp đồng số 999/HĐMB ngày 02/08/2016 giữa Tổng Công ty Hợp tác kinh tế

và Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO về việc mua bán CCDC Khách sạn Hòn Ngur.

- Hợp đồng số 2049/HĐCT ngày 01/09/2016 giữa Tổng Công ty Hợp tác kinh tế và Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO về việc cho thuê Khu Du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim.

## **VI. Báo cáo tài chính.**

1. *Ý kiến kiểm toán:* Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ vấn đề nêu tại đoạn Cơ sở của ý kiến ngoại trừ và ảnh hưởng của chúng (nếu có), Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ 02/08/2016 đến ngày 31/12/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Toàn bộ Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán; được đính kèm với báo cáo thường niên năm 2016 của Công ty tại Website: [www.truongsontourist.com.vn](http://www.truongsontourist.com.vn) đồng thời cũng lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty tại Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.

Đề nghị Quý cổ đông tham khảo theo chỉ dẫn trên.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**NGUYỄN VIỆT HÙNG**